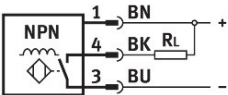


Cảm biến tiệm cận  
SIES-V3B-NS-S-L  
Số bộ phận: 150490

FESTO



Bảng dữ liệu

| Đặc tính                                   | Giá trị                                                                                         |
|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tuân theo tiêu chuẩn                       | EN 60947-5-2                                                                                    |
| Giấy phép                                  | Dấu RCM<br>c UL us - Listed (OL)                                                                |
| Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)        | theo chỉ thị EMC của EU                                                                         |
| Khoảng cách chuyển đổi định mức            | 2 mm                                                                                            |
| Khoảng cách chuyển mạch được đảm bảo       | 1.6 mm                                                                                          |
| Các hệ số giảm thiểu                       | Nhôm = 0,45<br>Thép không gỉ St 18/8 = 0,7<br>Đồng = 0,3<br>Đồng thau = 0,5<br>Thép St 37 = 1,0 |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh             | -25 °C...85 °C                                                                                  |
| Độ chính xác lặp lại                       | 0.1 mm                                                                                          |
| Đầu ra chuyển mạch                         | NPN                                                                                             |
| Chức năng phần tử chuyển mạch              | Cơ cấu đóng                                                                                     |
| Tần số chuyển mạch tối đa                  | 1200 Hz                                                                                         |
| Tần số chuyển mạch tối đa DC               | 1200 Hz                                                                                         |
| Dòng điện đầu ra tối đa phụ thuộc nhiệt độ | 200 mA với ≤ 50 °C<br>150 mA ở ≤ 85 °C                                                          |
| Sụt áp                                     | 3.2 V                                                                                           |
| Chống chịu ngắn mạch                       | theo chu kỳ                                                                                     |
| Dải điện áp hoạt động DC                   | 10 V...30 V                                                                                     |
| Dao động                                   | 10 %                                                                                            |
| Dòng điện chạy không tải                   | 30 mA                                                                                           |
| Chống phân cực                             | cho tất cả các kết nối điện                                                                     |
| Cổng nối điện                              | 3 chân<br>M8x1<br>Phích cắm                                                                     |
| Kích thước                                 | 15x20x30 mm                                                                                     |
| Kiểu gắn                                   | với lỗ xuyên                                                                                    |
| Loại cài đặt                               | khít                                                                                            |
| trọng lượng sản phẩm                       | 120 g                                                                                           |
| Vật liệu vỏ                                | Kém đúc áp lực                                                                                  |
| Hiển thị trạng thái chuyển mạch            | Đèn LED màu vàng                                                                                |

| Đặc tính                            | Giá trị           |
|-------------------------------------|-------------------|
| Mức độ bảo vệ                       | IP67              |
| Tuân thủ LABS                       | VDMA24364-B2-L    |
| Lựa chọn thông tin cảm biến bổ sung | Thiết kế đặc biệt |
| Đầu ra điện                         | NPN               |
| Lựa chọn phiên bản cảm biến         | Tiêu chuẩn        |